TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BẾN CẦU** **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 35/2024/HS-ST
Ngày: 17-5- 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN CẦU, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng Mai.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Hồng Phúc;

Ông Nguyễn Văn Hải.

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Trang Hoàng Mỹ – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Hồ Sơn Tuấn – Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 5 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/HS-ST ngày 25 tháng 4 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2024/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Lý Truyền G (tên gọi khác: Đ), sinh ngày 24/3/1997 tại: tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: ấp Long B, xã Long C, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm mướn; trình độ học vấn: 08/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lý Quốc T (đã chết) và bà Nguyễn Thị Ngọc T; vợ tên Trần Thị Huỳnh T; con: có 02 người, lớn nhất sinh năm 2019 và nhỏ nhất sinh năm 2022; tiền án: Không có; tiền sự: Quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy số: 03/QĐ-UBND ngày 26/12/2023 của Chủ tịch UBND xã Long Chữ, huyện Bến Cầu (thời hạn 01 năm, kể từ ngày 26/12/2023); bị cáo bị tạm giữ từ ngày 03/02/2024 chuyển tạm giam từ ngày 10/02/2024 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. Trương Văn C, sinh ngày 11/10/1991 tại: tỉnh Tây Ninh; nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: ấp Long P, xã Long K, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ học vấn: 06/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trương Văn N và bà Trần Kim P; vợ, con: Chưa có; tiền án: Không có; tiền sự: Không có; bị cáo

bị tạm giữ từ ngày 03/02/2024 chuyển tạm giam từ ngày 10/02/2024 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần tiền để tiêu xài cá nhân, vào lúc 08 giờ ngày 02/02/2024 Lý Truyền G điều khiển xe môtô biển số 70C1-309.46 đi từ nhà đến khu vực xóm Việt Kiều thuộc khu phố 3, thị trấn Bến Cầu, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh gặp một người phụ nữ tên Lý *(không rõ họ tên, địa chỉ)* mua 05 (năm) tép ma túy đá với giá 600.000 đồng rồi đem về nhà cất giấu nhằm mục đích bán lại cho người nghiện ma túy để kiếm lời.

Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 03/02/2024, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên Phạm Thanh S, sinh năm 1993, nơi cư trú khu phố 4, thị trấn B, huyện Bến Cầu rủ Châu Gia K, sinh năm 2001, nơi cư trú ấp Xóm K, xã Long G, huyện Bến Cầu mỗi người hùn 200.000 đồng để mua chất ma túy đá sử dụng thì cả hai thống nhất. Sang dùng số điện thoại 0962.922040 của mình gọi vào số điện thoại 0388.889457 của G hỏi mua 400.000 đồng chất ma túy đá, thì G đồng ý bán và hẹn địa điểm mua bán khu vực cầu Gò Cầy thuộc ấp Cao Su, xã Long G, huyện Bến Cầu. Trong lúc này, Trương Văn C đang ở nhà của G nên G rủ C đi bán ma túy cho S, thì C đồng ý. Sau đó, G lấy ma túy *(01 đoạn ống nhựa hàn kín, bên trong có chất ma túy đã mua trước đó của Lý)* đưa cho C cất giữ và dùng xe môtô biển số 70C1-309.46 chở C đến điểm hẹn bán ma túy. Khi đến điểm hẹn, G và C thấy S và K đang đứng chờ mua ma túy, S đưa số tiền 400.000 đồng cho C rồi C lấy tiền bỏ vào túi quần bên phải đang mặc và đưa cho S 01 đoạn ống hút hàn kín bên trong có chứa chất ma túy thì bị Công an phát hiện bắt quả tang.

C quan điều tra đã tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Lý Truyền G tại ấp Long Bình, xã Long Chữ, huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh thu giữ: 04 (bốn) đoạn ống nhựa hàn kín (03 đoạn ống nhựa trong suốt và 01 đoạn ống nhựa màu vàng sọc trắng), bên trong có chứa chất tinh thể rắn (nghi là chất ma túy) và một số vật chứng khác có liên quan.

Trong quá trình điều tra, Lý Truyền G và Trương Văn C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, Trương Văn C bán ma túy cho G thì được G cho ma túy sử dụng. Số tiền thu được từ việc bán ma túy, G tiêu xài cá nhân hết. G khai nhận đã bán ma túy cho S tổng cộng được 03 lần (trong đó có 02 lần, G nhờ C đi bán ma túy cho S và lần bị bắt quả tang) ngoài ra không còn bán cho người nào khác; bán ma túy các lần cụ thể như sau:

+ *Lần thứ nhất:* Vào ngày 31/01/2024, G đưa 01 tép ma túy đá cho C đi bán cho S với giá 350.000 đồng tại khu vực cầu Gò Cầy thuộc ấp Cao Su, xã Long G, huyện Bến Cầu.

+ *Lần thứ hai:* Vào ngày 01/02/2024, tại nhà của G thuộc ấp Long Bình, xã Long Chữ, huyện Bến Cầu, G đã trực tiếp bán 01 tép ma túy đá cho S với giá 300.000 đồng.

+ *Lần thứ ba:* Vào khoảng 13 giờ 30 phút ngày 03/02/2024, G và C đang bán ma túy đá cho Phạm Thanh S và Châu Gia K thì bị bắt quả tang.

Tại Kết luận giám định số: 299/KL-KTHS ngày 06/02/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận:

- Mẫu chất tinh thể rắn (kí hiệu M1) bên trong 01 đoạn ống nhựa trong suốt hàn kín gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 0,0187 gam.

- Mẫu chất tinh thể rắn (kí hiệu M2) bên trong 04 (bốn) đoạn ống nhựa hàn kín (gồm 03 đoạn ống nhựa trong suốt và 01 đoạn ống nhựa màu vàng sọc trắng) gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 0,6018 gam.

Ngày 03/02/2024, C quan điều tra đã tiến hành xét nghiệm chất ma túy trong C thể của Lý Truyền G, Trương Văn C, Phạm Thanh S và Châu Gia K, kết quả dương tính với chất ma túy, loại Methamphetamine.

Kết quả thu giữ khi bắt quả tang:

- 01 (một) bịch nylon trong suốt hàn kín bên trong chứa chất tinh thể rắn (nghi là chất ma túy) được niêm phong đúng quy định.

- Tiền Việt Nam 400.000đ (bốn trăm nghìn) đồng.

- 01 (một) xe mô tô biển số 70C1-309.46; số khung: 111XKK 228427; số máy: KB11E1227758.

- 01 (một) diện thoại di động hiệu Samsung đã qua sử dụng, số Imei1: 355475124761161; số Imei2: 355814214761160; 01 (một) diện thoại di động hiệu OPPO đã qua sử dụng, số Imei1: 869874044183794; số Imei2: 869874044183786.

- 01 (một) bật lửa; 01 (một) vỏ gói thuốc lá hiệu Jet; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Kê biên tài sản: Lý Truyền G và Trương Văn C không có tài sản nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh không kê biên tài sản.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lý Truyền G, Trương Văn C, Phạm Thanh S và Châu Gia K Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đã xử phạt hành chính.

Đối với người phụ nữ tên Lý bán ma túy cho Lý Truyền G do không rõ nhân thân, lai lịch nên không làm việc được, khi nào làm rõ xử lý sau.

Tại bản cáo trạng số: 32/CT-VKSBC ngày 24 tháng 4 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu đã truy tố Lý Truyền G và Trương Văn C về tội: "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Lý Truyền G và Trương Văn C đã khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lý Truyền G và Trương Văn C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy" đề nghị:

- Căn cứ điểm b, c khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Lý Truyền G từ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) năm tù. Phạt bổ sung từ 5.000.000đ (năm triệu) đến 7.000.000đ (bảy triệu) đồng.

- Căn cứ điểm b, c khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; Điều 17; Điều 58; Điều 35; Điều 38 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trương Văn C từ 07 (bảy) năm đến 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Phạt bổ sung từ 3.000.000đ (ba triệu) đến 5.000.000đ (năm triệu) đồng.

Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự xử lý vật chứng trong vụ án theo quy định pháp luật.

Bị cáo Lý Truyền G và Trương Văn C thống nhất với luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận, bào chữa.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo Lý Truyền G và Trương Văn C thừa nhận hành vi phạm tội, xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên C sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của C quan điều tra Công an huyện Bến Cầu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Cầu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của C quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của C quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh và áp dụng điều luật: Lúc 13 giờ 30 phút ngày 03/02/2024, tại khu vực cầu Gò Cầy thuộc ấp Cao Su, xã Long G, huyện Bến Cầu, Lý Truyền G và Trương Văn C đang bán trái phép chất ma túy cho Phạm Thanh S và Châu Gia K thì bị bắt quả tang. Qua khám xét khẩn cấp tại nhà G thu giữ 04 (bốn) đoạn ống nhựa hàn kín bên trong có chứa chất ma túy, mục

đích cất giấu để bán. Ngoài ra, từ ngày 31/01/2024 đến ngày 01/02/2024, G khai nhận đã bán ma túy cho Sang 02 lần (trong đó có 01 lần, G nhờ C đi bán ma túy cho Sang). Tại Kết luận giám định số: 299/KL-KTHS ngày 06/02/2024 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Tây Ninh, kết luận: Mẫu chất tinh thể rắn (kí hiệu M1) bên trong 01 đoạn ống nhựa trong suốt hàn kín gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 0,0187 gam (sử dụng hết trong công tác giám định). Mẫu chất tinh thể rắn (kí hiệu M2) bên trong 04 (bốn) đoạn ống nhựa hàn kín (gồm 03 đoạn ống nhựa trong suốt và 01 đoạn ống nhựa màu vàng sọc trắng) gửi đến giám định là chất ma túy; Loại Methamphetamine; Khối lượng 0,6018 gam (hoàn lại sau giám định 0,5082 gam). Do đó, hành vi của Lý Truyền G và Trương Văn C đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy" quy định tại điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự như luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ.

[3] Xét vai trò, mức độ phạm tội của từng bị cáo thì thấy rằng: Hành vi của bị cáo Lý Truyền G và Trương Văn C trong vụ án này không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể nên đây là trường hợp đồng phạm giản đơn, không có tính tổ chức. Trong vụ án này bị cáo Lý Truyền G là người trực tiếp gặp người phụ nữ tên Lý để mua ma túy đá, đem về nhà cất giấu nhằm mục đích bán lại cho người nghiện ma túy kiếm lời nên phải chịu mức án cao nhất trong vụ án. Bị cáo Trương Văn C là người nghiện ma túy cùng với Lý Truyền G đi bán ma túy, mục đích được G cho ma túy sử dụng, số tiền thu được từ việc bán ma túy để G tiêu xài cá nhân nên bị cáo C chịu trách nhiệm hình sự mức án thấp hơn bị cáo G.

[4] Về tính chất vụ án: Vụ án mang tính chất rất nghiêm trọng, bị cáo Lý Truyền G và Trương Văn C là người đã thành niên, có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Các bị cáo biết rõ tác hại của việc sử dụng ma túy, biết mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do muốn có ma túy sử dụng và có tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo G, bị cáo C coi thường pháp luật và bán ma tuý nhiều lần cho Phạm Thanh S, ngày gần nhất là 03/02/2024, G và C đang bán ma túy đá cho Phạm Thanh S và Châu Gia K thì bị bắt quả tang. Hành vi của bị cáo Lý Truyền G và Trương Văn C là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến các quy định của Nhà nước trong lĩnh vực kiểm soát, quản lý các chất ma túy, gây mất an ninh trật tự, an toàn xã hội, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác nên cần xử lý nghiêm mới có tác dụng răn đe giáo dục bị cáo và phòng ngừa tội phạm.

[5] Khi quyết định hình phạt, có xem xét tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

+ Tình tiết tăng nặng: Bị cáo Lý Truyền G và Trương Văn C không có tình tiết tăng nặng nào được quy định tại Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

+ Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo Lý Truyền G và Trương Văn C tự thú khai ra các lần phạm tội, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm r, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Riêng bị cáo G đang nuôi con nhỏ dưới 36 tháng tuổi và bệnh xuất huyết giảm tiểu cầu vô căn cấp (D69.3) nên được hưởng thêm tình tiết tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[6] Áp dụng hình phạt: Xét đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa và đề nghị áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo Lý Truyền G và Trương Văn C là có căn cứ. Bởi lẽ, bị cáo G và C là người nghiện ma túy, bán ma túy nhiều lần và 02 người trở lên thuộc trường hợp rất nghiêm trọng, do vậy cần áp dụng hình phạt tù để cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội một thời gian để cải tạo giáo dục cho các bị cáo trở thành công dân biết chấp hành pháp luật.

Hình phạt bổ sung: Xét thấy cần phạt bổ sung bị cáo Lý Truyền G và Trương Văn C một khoản tiền để nộp ngân sách nhà nước.

[7] Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lý Truyền G, Trương Văn C, Phạm Thanh S và Châu Gia K Công an huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh đã xử phạt hành chính.

[8] Đối với người phụ nữ tên Lý bán ma túy cho Lý Truyền G do không rõ nhân thân, lai lịch nên không làm việc được, khi nào làm rõ xử lý sau.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) gói niêm phong vụ số: 299/KL-KTHS (là mẫu vật hoàn lại sau giám định) là chất ma túy; Loại Methamphetamine; 01 (một) bật lửa; 01 (một) vỏ gói thuốc lá hiệu Jet; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy là vật chứng phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với Tiền Việt Nam 400.000đ (bốn trăm nghìn) đồng do bán ma túy mà có nên tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 (một) xe mô tô biển số 70C1-309.46; số khung: 111XKK 228427; số máy: KB11E1227758 là xe của bị cáo G được gia đình mua cho sử dụng làm phương tiện đi lại là chính, xét thấy cần trả lại cho bị cáo G.

- Đối với 01 (một) diện thoại di động hiệu Samsung đã qua sử dụng, số Imei1: 355475124761161; số Imei2: 355814214761160 của Lý Truyền G là phương tiện liên lạc đi bán ma túy còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 (một) diện thoại di động hiệu OPPO đã qua sử dụng, số Imei1: 869874044183794; số Imei2: 869874044183786 của Trương Văn C dùng để liên lạc bán ma túy còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu sung ngân sách nhà nước.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Lý Truyền G, Trương Văn C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b, c khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm r, s khoản 1, 2 Điều 51; khoản 2 Điều 35; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Lý Truyền G phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Lý Truyền G 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03 tháng 02 năm 2024.

Hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo Lý Truyền G 5.000.000đ (năm triệu) đồng nộp ngân sách nhà nước.

2. Căn cứ điểm b, c khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm r, s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 35; Điều 17; Điều 58; Điều 38 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: bị cáo Trương Văn C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Trương Văn C 07 (bày) năm tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03 tháng 02 năm 2024.

Hình phạt bổ sung: Phạt bổ sung bị cáo Trương Văn C 3.000.000đ (ba triệu) đồng nộp ngân sách nhà nước.

3. Vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) gói niêm phong vụ số: 299/KL-KTHS; 01 (một) bật lửa; 01 (một) vỏ gói thuốc lá hiệu Jet; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: Tiền Việt Nam 400.000đ (bốn trăm nghìn) đồng.

- Tịch thu sung ngân sách nhà nước: 01 (một) diện thoại di động hiệu Samsung đã qua sử dụng, số Imei1: 355475124761161; số Imei2: 355814214761160 của Lý Truyền G và 01 (một) diện thoại di động hiệu OPPO đã qua sử dụng, số Imei1: 869874044183794; số Imei2: 869874044183786 của Trương Văn C.

- Trả lại cho bị cáo Lý Truyền G: 01 (một) xe mô tô biển số 70C1-309.46; số khung: 111XKK 228427; số máy: KB11E1227758.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng ngày 13 tháng 5 năm 2024 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bến Cầu, tỉnh Tây Ninh).

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016 ngày 30/12/2016 của UBTVQH về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án, bị cáo Lý Truyền G và Trương Văn C phải chịu 200.000đ (*hai trăm nghìn*) đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Án hình sự sơ thẩm xử công khai, bị cáo Lý Truyền G và Trương Văn C được quyền kháng cáo theo trình tự thủ tục phúc thẩm lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp Bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 9 Luật thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Phòng KTNV TAND tỉnh Tây Ninh (1b);
- VKSND huyện Bến Cầu (1b);
- Công an huyện Bến Cầu (2b);
- Nhà tạm giữ (1b);
- Chi cục THADS huyện Bến Cầu (1b);
- Phòng lý lịch Sở tư pháp tỉnh (1b);
- Phòng PV06 Công an tỉnh Tây Ninh (1b);
- Bị cáo (1b);
- Lưu hồ sơ vụ án (1b);
- Lưu tập án (1b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Hoàng Mai